TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18/5/2023
V/v: "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Duyên;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Văn Bảy và ông Lê Thanh Khảnh.

- Thư ký phiên tòa: bà Cao Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Ngọc Bảo Thi – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 88/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2023; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Thiều Thị Ái L, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: ông Huỳnh Tấn T, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/2/2023 và tài liệu có tại hồ sơ nguyên đơn chị Thiều Thị Ái L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: bà (Thiều Thị Ái L) và ông Huỳnh Tấn T tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H vào ngày 24/10/2006. Quá trình chung sống hai vợ chồng sống với nhau hạnh phúc và có 02 con chung. Đến năm 2016, ông T vi phạm pháp luật và phải đi chấp hành án phạt tù tại Trạm giam Xuân Phước, thời hạn chấp hành án là 22 năm. Trong thời gian ông T chấp hành án, bà L vẫn đi thăm nuôi ông T bình thường nhưng từ tháng 6/2022 vợ chồng xảy ra

mâu thuẫn, bà L không đi thăm nuôi ông T nữa. Nay, bà cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà L yêu cầu được ly hôn với ông T.

Về con chung: bà và ông T có 02 con chung là Huỳnh Nhật Bảo C, sinh ngày 19/6/2006; Huỳnh Chí T2, sinh ngày 29/12/2009. Hiện nay hai con đang ở với bà nội chăm sóc, hai con có nguyện vọng muốn ở với ba nên bà đồng ý và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án bị đơn ông Huỳnh Tấn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất như lời trình bày của nguyên đơn về quan hệ hôn nhân, ông (Huỳnh Tấn T) và bà L tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H vào năm 2006. Hiện nay, ông T đang chấp hành án phạt tù tại Trạm giam Xuân Phước, thời hạn chấp hành án là 22 năm. Vì thời gian chấp hành án còn dài và cảm thấy không còn tình cảm vợ chồng nữa nên ông T đồng ý ly hôn với bà L.

Về con chung: có 02 con chung là Huỳnh Nhật Bảo C, sinh ngày 19/6/2006; Huỳnh Chí T2, sinh ngày 29/12/2009. Ông T yêu cầu các con muốn ở với ai thì Tòa giao con cho người đó nuôi dưỡng chăm sóc và bên còn lại không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ nguyên đơn, bị đơn để hòa giải nhưng nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin vắng mặt và yêu cầu Tòa không tiến hành hòa giải, do đó Tòa án không hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thiều Thị Ái L, về quan hệ hôn nhân cho bà L được ly hôn ông T; về con chung: giao 02 con chung là Huỳnh Nhật Bảo C, sinh ngày 19/6/2006; Huỳnh Chí T2, sinh ngày 29/12/2009 cho bà L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi anh T chấp hành án phạt tù xong và anh T có quyền yêu cầu Tòa án xem xét thay đổi việc nuôi con chung; về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xét. Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Thiều Thị Ái L khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Huỳnh Tấn T hiện đang cư trú tại thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

[1.2] Nguyên đơn và bị đơn đã được triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: bà Thiều Thị Ái L và ông Huỳnh Tấn T tự nguyện tìm hiểu, đi đến kết hôn và kết hôn theo Giấy đăng chứng nhận kết hôn số 15/2006, quyển số 02, ngày 24/10/2006, là hôn nhân hợp pháp.

Ông T đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam X từ năm 2016 đến nay, bà L không còn quan tâm, thăm nom ông T, tình cảm vợ chồng sống xa cách nên không còn; được ông T xác nhận đúng như lời trình bày của bà L. Như vậy, đủ cơ sở xác định tình cảm vợ chồng giữa bà L và ông T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không ai còn quan tâm đến ai, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Thiều Thị Ái L được ly hôn với ông Huỳnh Tấn T.

[2.2] Về con chung: ông T và bà L có 02 người con chung là Huỳnh Nhật Bảo C, sinh ngày 19/6/2006; Huỳnh Chí T2, sinh ngày 29/12/2009. Hai cháu đều có nguyện vọng được ở với ba (ông Huỳnh Tấn T). Tuy nhiên, hiện nay ông T đang phải chấp hành án phạt tù nên không thể trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc các cháu được. Các cháu Huỳnh Nhật Bảo C, Huỳnh Chí T2 chưa đủ 18 tuổi nên cần có người đại diện theo pháp luật để nhân danh và vì lợi ích của cho các cháu trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự; do đó Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa giao 02 con chung cho bà Thiều Thị Ái L là người đại diện theo pháp luật để tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn và bị đơn không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: bà Thiều Thị Ái L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 227, 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 84, 110 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Thiều Thị Ái L vì có căn cứ.

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Thiều Thị Ái L được ly hôn ông Huỳnh Tấn T.

2. Về con chung: giao 02 con chung Huỳnh Nhật Bảo C, sinh ngày 18/6/2006; Huỳnh Chí T2, sinh ngày 29/12/2009 cho bà Thiều Thị Ái L làm người đại diện theo pháp luật trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: bà Thiều Thị Ái L phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006714 ngày 07/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hoà ;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Tâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hữu Duyên